TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 537/2018/QĐST-HNGĐ	Quận 6, ngày 03 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/7/2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 316/2018/TLST-HNGĐ ngày 15/05/2018 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn".

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Tấn T và Bà Phùng Thị Yến S.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Ông Trần Tấn T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: số 32 K, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Phùng Thị Yến S, sinh năm 1989.

Địa chỉ: số 32 K, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

3.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Tấn T và Bà Phùng Thị Yến S thuận tình ly hôn.

3.2. Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Giấy chứng nhận kết hôn số: 22, ngày 02/3/2016 do Ủy ban nhân dân Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý.

5/ Lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ông Trần Tấn T và Bà Phùng Thị Yến S tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông T đã nộp theo Biên lai thu số 0029213 ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

6/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Quận 6;
- UBND Phường 13, Quận 6;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lại Thị Bình Minh